| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VÕ NHAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số: 69/2017/QĐST - HNGĐ* | *Võ Nhai, ngày 18 tháng 8 năm 2017.* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 98/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa chị Hoàng Thị N và anh Dương Văn S

Căn cứ vào 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/8/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 98/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

+ Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1991.

Trú tại: Xóm L C, xã D T, huyện V N, tỉnh Thái Nguyên

+ Bị đơn: Anh Dương Văn S , sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm L C, xã D T, huyện V N, tỉnh Thái Nguyên

**2.** C**ông nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Hoàng Thị N và anh Dương Văn S xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau.

- Về con chung: Anh S trực tiếp nuôi con chung là cháu Dương Hoàng Thu Q, sinh ngày 06/9/2013 đến khi trưởng thành hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N do anh S không yêu cầu. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị N nhận nộp 150.000đ án phí LHST(được chuyển từ tạm ứng án phí sang theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009245 ngày 25/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai). Hoàn trả cho chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí LHST còn lại theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa ánND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- UBND xã Dân Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI**
**Thẩm phán**

**Phạm Quang Thái**